

Số: ~~1556~~/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày ~~08~~ tháng ~~10~~ năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư: số 1397/QĐ-BKHĐT ngày 21/9/2018 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ/hủy bỏ, hủy công khai lĩnh vực đấu thầu, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; số 402/QĐ-BKHĐT ngày 13/3/2020 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đấu thầu thuộc phạm vi chức

năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; số 828/QĐ-BKHĐT ngày 27/5/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Công bố thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ/hủy bỏ lĩnh vực vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; số 1327/QĐ-BKHĐT ngày 28/8/2020 về việc công bố thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; số 357/QĐ-BKHĐT ngày 02/4/2021 về việc công bố thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư, đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và số 885/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1609/TTr-SKHĐT ngày 13/8/2021 và Công văn số 1875/SKHĐT-VP ngày 14/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi.

1. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm

a) Xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính được công bố, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

b) Xây dựng nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính để: Đăng tải công khai đầy đủ Danh mục, nội dung của từng thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử thành phần của Sở và niêm yết công khai tại cơ quan; thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định pháp luật; gửi Sở Thông tin và Truyền thông để thiết lập lên phần mềm Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi và gửi Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) để theo dõi, kiểm soát nội dung thực hiện. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm và đảm bảo nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết chính xác, thống nhất và phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và nội dung công bố tại Quyết định này.

2. Văn phòng UBND tỉnh thực hiện đăng nhập các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và kiểm soát việc giải quyết thủ tục hành chính nêu trên theo quy định pháp luật.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan, đơn vị liên quan đăng tải công khai dữ liệu nội dung cụ thể của thủ tục hành chính được công bố trên Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Viễn thông Quảng Ngãi;
- Bưu điện tỉnh Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, các Phòng n/cứu, HCC, CBTH;
- Lưu: VT, KSTTHC(hnb).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hoàng Tuấn

**ĐẢNG MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH QUẢNG NGÃI**
(Kèm theo Quyết định số 4556 /QĐ-UBND ngày 08 /10 /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP					
01	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcua.quangngai.gov.vn.	Thực hiện theo Thông số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Luật Doanh nghiệp năm 2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.
02	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên				
03	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên				
04	Đăng ký thành lập công ty cổ phần				
05	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ	Thực hiện theo Thông số	- Luật Doanh nghiệp năm 2020;
06	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh				

	việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcua.quangngai.gov.vn.	47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	- Luật Doanh nghiệp năm 2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ
07	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)				
08	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh				
09	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần				
10	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)				
11	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi,		
12	Đăng ký thay đổi chủ sở				

	hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcua.quangngai.gov.vn .	Thực hiện theo Thông số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	về Đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.
13	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết				
14	Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)				
15	Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân				
16	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết				
17	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết				
18	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế (trừ thay đổi phương pháp	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ	Thực hiện	- Luật Doanh nghiệp năm 2020;

	tính thuế)	việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcua.quangngai.gov.vn .	theo Thông số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.
19	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)				
20	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính.		
21	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn		Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp;		

	phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh khác tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương		- Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcua.quangngai.gov.vn .		
22	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh thay thế nội dung đăng ký hoạt động trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcua.quangngai.gov.vn .	Thực hiện theo Thông số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Luật Doanh nghiệp năm 2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-

	giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính				BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.
23	Thông báo lập địa điểm kinh doanh				- Luật Doanh nghiệp năm 2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
24	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcua.quangngai.gov.vn .	Thực hiện theo Thông số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	
25	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo,				

	chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính				mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.
26	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi,	Thực hiện theo Thông số 47/2019/TT-BTC ngày	- Luật Doanh nghiệp năm 2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp;

	ngoại, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền		tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcua.quangngai.gov.vn .	05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Thông tư số 01/2021/TT-BKHDĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.
27	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty				
28	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty				
29	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)				
30	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)				
31	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh	Trong thời hạn 03	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả	Thực hiện theo Thông số	- Luật Doanh nghiệp năm 2020;

	nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)	(ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuu.quangngai.gov.vn .	47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHDT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;
32	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại				
33	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần				- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.
34	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên				
35	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên				
36	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng	Thực hiện theo Thông số 47/2019/TT-	- Luật Doanh nghiệp năm 2020; - Nghị định số

	thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcua.quangngai.gov.vn .	BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.
37	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế				
38	Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp				
39	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)				
40	Giải thể doanh nghiệp	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày làm việc, kể	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ	Thực hiện theo Thông số	- Luật Doanh nghiệp năm 2020;

		từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	
41	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án		hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcua.quangngai.gov.vn .
42	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh		
43	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp		
44	Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	
45	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội		
46	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội		
		47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.

47	Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp		Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcua.quangngai.gov.vn.	Thực hiện theo Thông số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Luật Doanh nghiệp năm 2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.
48	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh					
49	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh đối với các doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh					

	chứng khoán			
50	Dề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp			- Luật Doanh nghiệp năm 2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;
51	Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcua.quangngai.gov.vn .	Thực hiện theo Thông số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
				- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.

II. LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ

01	Đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã	Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau:	Lệ phí: 200.000đ/1 lần cấp	- Luật Hợp tác xã số 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012 (Luật Hợp tác xã); - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ
02	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã				

03	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã	Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcua.quangngai.gov.vn	Lệ phí: 100.000đ/1 lần cấp	quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã và - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. - Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết số 23/2017/NQ/HĐND ngày 30/3/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc Quy định mức thu,
04	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã			Lệ phí: 200.000đ/1 lần cấp	
05	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã chia			Lệ phí: 100.000đ/1 lần cấp	
06	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã tách			Không	
07	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã hợp nhất			Lệ phí: 100.000đ/1 lần cấp	
08	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã sáp nhập			Lệ phí: 100.000đ/1 lần cấp	
09	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)				
10	Giải thể tự nguyện liên hiệp hợp tác xã				
11	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp	Lệ phí: 100.000đ/1			

	hợp tác xã			lần cấp	chế độ thu, nộp và quản lý
12	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã		Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcua.quangngai.gov.vn	Lệ phí: 100.000đ/1 lần cấp	lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. - Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 29/5/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
13	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	
14	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã				
15	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã			Lệ phí: 100.000đ/1 lần cấp	

III. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ

01	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh	35 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua hình thức sau: Nộp trực tiếp.		- Luật Đầu tư năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021
02	Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh			Không	
03	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh				

						của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
04	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	35 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ				- Luật Đầu tư năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
05	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	+ Trường hợp 1: thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư: 03 (ba) ngày làm việc. + Trường hợp 2: thay đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: 10 (mười) ngày.	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua hình thức sau: Nộp trực tiếp.	Không		
06	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối	35 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ				

	với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh			
07	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh			- Luật Đầu tư năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
08	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	35 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua hình thức sau: Nộp trực tiếp.	Không
09	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh			
10	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử			

	quyết định của Tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	đủ hồ sơ hợp lệ			
14	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	18 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua hình thức sau: Nộp trực tiếp.	Không	- Luật Đầu tư năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam,
15	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận			

	của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	đủ hồ sơ hợp lệ			đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
16	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua hình thức sau: Nộp trực tiếp.	Không	- Luật Đầu tư năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
17	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp; - Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư.		
18	Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	- Cấp lại: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - Hiệu đính thông tin: 03 ngày làm	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua hình		

		việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	thức sau: Nộp trực tiếp.		
19	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			- Luật Đầu tư năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
20	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua hình thức sau: Nộp trực tiếp.	Không	
21	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC				
22	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC				
IV. LĨNH VỰC DỰ ÁN ĐẦU TƯ					
01	Thẩm định, phê duyệt dự toán dự án đầu tư không có cầu phần xây dựng	Thời hạn giải quyết không quá 55 (năm mươi lăm) ngày (trong đó thời gian thẩm	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi,	Không	- Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; - Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 6/4/2020 của Chính phủ
02	Thẩm định, phê duyệt				

	dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án đầu tư công không có cấu phần xây dựng	định 40 ngày, thời gian phê duyệt 15 ngày) đối với dự án nhóm A; 40 (bốn mươi) ngày (trong đó thời gian thẩm định 30 ngày, thời gian phê duyệt 10 ngày) đối với dự án nhóm B; 25 (hai mươi lăm) ngày (trong đó thời gian thẩm định 20 ngày, thời gian phê duyệt 5 ngày) đối với dự án nhóm C kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính.		Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.
03	Thẩm định, phê duyệt chủ trương dự án đầu tư công	Thời hạn giải quyết không quá 60 (sáu mươi) ngày (trong đó thời gian thẩm định 45 ngày, thời gian phê duyệt 15 ngày) đối với dự án nhóm A; 40	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; - Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 6/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

		(bốn mươi) ngày (trong đó thời gian thẩm định 30 ngày, thời gian phê duyệt 10 ngày) đối với dự án nhóm B, C kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
04	Thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư công không có cấu phần xây dựng	Thời hạn giải quyết không quá 60 (sáu mươi) ngày (trong đó thời gian thẩm định 45 ngày, thời gian phê duyệt 15 ngày) đối với dự án nhóm A; 40 (bốn mươi) ngày (trong đó thời gian thẩm định 30 ngày, thời gian phê duyệt 10 ngày) đối với dự án nhóm B, C kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; - Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 6/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

V. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ

V. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ

01	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	Thời gian thẩm định không quá 30 ngày, phê duyệt không quá 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18/6/2020; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.
02	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	Thời gian thẩm định không quá 60 ngày, phê duyệt không quá 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
03	Thẩm định nội dung điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	Thời gian thẩm định không quá 30 ngày, phê duyệt không quá 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
04	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	Thời gian thẩm định không quá 60 ngày, phê duyệt không quá 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18/6/2020; - Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu
05	Danh mục dự án đầu tư	Thời hạn hạn giải			

có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất (đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư)	quyết 40 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trong đó: thời hạn thẩm định 30 ngày, thời hạn phê duyệt 10 ngày		thần về lựa chọn nhà đầu tư. - Thông tư 06/2020/TT-BKHDĐT ngày 18/9/2020 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020
--	---	--	--

VI. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ BẢNG NGUỒN VỐN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA) VÀ VIỆN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI KHÔNG THUỘC HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NƯỚC NGOÀI DÀNH CHO VIỆT NAM

01	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khảo sát dự án hồ trợ kỹ thuật sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hồ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh	Trong thời hạn không quá 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua hình thức: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính	Không	Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hồ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam
02	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khảo sát dự án đầu tư sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hồ trợ phát				- Luật Đầu tư công; - Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không

	triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh				thuộc hồ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam.
03	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt phi dự án sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hồ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh	Trong thời hạn không quá 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính.		Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hồ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam
04	Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	Theo quy định của Chính phủ		Không	- Luật Đầu tư công; - Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn
05	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản				hồ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;
06	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án sử dụng vốn ODA	Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ			

	không hoàn lại	hợp lệ.			
07	Lập, phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký kết điều ước quốc tế cụ thể, thỏa thuận về vốn ODA, vốn vay ưu đãi			
08	Lập, phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hằng năm	Không	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Đầu tư công; - Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;
09	Trình tự, thủ tục quyết định chủ trương tiếp nhận khoản hỗ trợ ngân sách chung do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan chủ quản	Thời gian xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ về Đề xuất chủ trương tiếp nhận khoản hỗ trợ ngân sách chung kể từ ngày Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận đủ hồ sơ hợp lệ là không quá 45 ngày.			
10	Trình tự, thủ tục quyết định chủ trương tiếp nhận khoản hỗ trợ ngân sách có mục tiêu				
VII. LĨNH VỰC ĐẦU THẦU					
01	Thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà	Thời hạn giải quyết 25 ngày	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ	Không	- Luật Đầu thầu năm 2013;

	thầu dự án đầu tư công	(thời hạn thẩm định 20 ngày, thời hạn phê duyệt 05 ngày) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính.	0,05% trị giá gói thầu, nhưng không dưới 1 triệu đồng và không quá 50 triệu đồng	- Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; - Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu.
02	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời thầu (hồ sơ yêu cầu) gói thầu thuộc dự án đầu tư công do UBND tỉnh làm chủ đầu tư	Thời hạn giải quyết 30 ngày (thời hạn thẩm định 20 ngày, thời hạn phê duyệt 10 ngày) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		- 0,01% tổng mức đầu tư, tối thiểu 10 triệu đồng, tối đa 50 triệu đồng đối với dự án nhóm A, B. - 0,01% tổng mức đầu tư, tối thiểu 5 triệu đồng, tối đa 25 triệu đồng.	
03	Thẩm định, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thuộc dự án đầu tư công do UBND tỉnh làm chủ đầu tư				
04	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển trong lựa chọn nhà đầu tư				

05	Thẩm định, phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển trong lựa chọn nhà đầu tư	Thời hạn giải quyết 30 ngày (thời hạn thẩm định 20 ngày, thời hạn phê duyệt 10 ngày) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính.		- 0,01% tổng mức đầu tư, tối thiểu 10 triệu đồng, tối đa 50 triệu đồng đối với dự án nhóm A, B. - 0,01% tổng mức đầu tư, tối thiểu 5 triệu đồng, tối đa 25 triệu đồng.	- Luật Đấu thầu năm 2013; - Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư; - Thông tư 06/2020/TT-BKHĐT ngày 18/9/2020 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020.
06	Thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư	- Thời hạn giải quyết 30 ngày (thời hạn thẩm định 20 ngày, thời hạn phê duyệt 10 ngày) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm A, B. - Thời hạn giải quyết 15 ngày (thời hạn thẩm định 10 ngày, thời hạn phê duyệt 5 ngày) kể từ ngày	Không			

		nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm C.			
07	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời thầu (hồ sơ yêu cầu) trong lựa chọn nhà đầu tư	Thời hạn giải quyết 30 ngày (thời hạn thẩm định 20 ngày, thời hạn phê duyệt 10 ngày) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính.	- 0,05% tổng mức đầu tư, tối thiểu 10 triệu đồng, tối đa 200 triệu đồng đối với dự án nhóm A, B. - 0,02% tổng mức đầu tư, tối thiểu 5 triệu đồng, tối đa 50 triệu đồng đối với dự án nhóm C.	- Luật Đầu thầu năm 2013; - Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu thầu về lựa chọn nhà đầu tư; - Thông tư 06/2020/TT-BKHĐT ngày 18/9/2020 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020.
08	Thẩm định, phê duyệt danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật trong lựa chọn nhà đầu tư			Không	
09	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà đầu tư			- 0,02% tổng mức đầu tư, tối thiểu 10 triệu đồng, tối	

				đa 100 triệu đồng đối với dự án nhóm A, B. - 0,02% tổng mức đầu tư, tối thiểu 5 triệu đồng, tối đa 50 triệu đồng đối với dự án nhóm C.	
VIII. LĨNH VỰC HỖ TRỢ ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN					
01	Cam kết hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp, đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ	Trong thời hạn 15 (mười lăm ngày) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính.	Không	Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn